

A romantic scene between a man and a woman. The man is on the left, leaning towards the woman on the right. They are in a close embrace, with the man's face near the woman's. The lighting is warm and golden, suggesting a sunset or a fire in the background. The woman has long dark hair and is looking up at the man. The man has short dark hair and is looking down at the woman. The overall mood is intimate and romantic.

LAN ĐÌNH

MỘT
NGƯỜI
MỸ

Một người Mỹ

Lan Đình



một người Mỹ

Lan Đình

Bìa: *Phim "Người Mỹ trầm lặng"*

Nguồn: *Thư viện Tiểu Lùn*

một người Mỹ

LAN ĐÌNH

Tuần báo NGHỆ THUẬT
số 19 * 19-26/2/1966

Lên tới đầu cầu, hai người cùng đứng lại. Chiếc cầu đúc quét vôi trắng chỉ có mỗi nhịp. Nhánh sông ở dưới vừa hẹp vừa cạn, như một cái rãnh hơn là một nhánh sông. Nhìn mãi cũng chưa gặp chiếc thuyền nào, chỉ thấy những bè gì, hoặc rác, hoặc bèo trám kín gần hết cả mặt nước. Trong đám nhà sàn trên bờ, phía xa, ánh đèn dầu thoát ra, chẳng những không sáng hơn mà còn tối thêm.

Sĩ ngoảnh nhìn về khu chợ phiên, còn nghe rõ máy phóng thanh rao hàng chăm chăm, nhưng những lùm cây đã nhòa hẳn vào đêm, và những chuỗi đèn

màu thì trở thành chân nhang, nhỏ nhít
muồng tượng nước tung trong nắng.

Sĩ lại nhớ lại những cái bánh xe quay
vo vo, những vòng chữ số sặc sỡ, và đôi
mắt reo thích, hoặc cái mồm môi thú vị
của Phượng, ban nãy. Bây giờ anh hãy
còn bực mình vì thái độ Bennett đã khu-
yến khích Phượng, nàng đặt cửa nào,
hắn cũng ké theo, dù biết trước sẽ thua
để được mỉm cười thản nhiên. Sĩ lảng
lặng đi tiếp lên cầu.

Phượng cũng thản nhiên bước theo.
Không hiểu sao nàng vẫn chịu khó bỏ
mặc sự lơ đãng của Sĩ.

Đột nhiên Sĩ để ý đến những tiếng
dép của Phượng, giòn đanh, xoáy xuống
sàn cầu, vọng lại ở hai thành cầu. Từ nhịp
điệu cao nhọn đó, dần dà Sĩ liên tưởng
đến một cái gì kênh kiệu, và cảm thấy

một cái gì chua sót. Hồi lâu Sĩ mới vỡ lẽ rằng anh đã yêu cả những thói hư tật xấu của Phượng. Chẳng hạn, anh vẫn sợ mà vẫn mê cái nét Phượng quảng tiền đánh bạc, bàn tay vừa mặng muốt vừa móng vuốt, tàn nhẫn một cách nên thơ. Anh cho rằng chính Bennett cũng đã có tâm trạng này, như anh.

Sang tới đầu cầu bên này, Sĩ lại đứng lại. Khác chút là anh đã chọn chỗ đứng bên cạnh cái cột đèn, để xem đồng hồ.

– Sắp mười hai giờ rồi. Phượng đã cần về chưa?

Phượng nhướng mắt, cái cử chỉ hóm hỉnh, nhìn Sĩ thật lâu:

– Ông bà bỏ đi chơi xa, em toàn quyền, đi đến bao giờ cũng được.

Sĩ khẽ gật đầu và tùm tùm ngấm Phượng. Tầm áo điểm những đốm hoa cực lớn, ở nàng càng tăng vẻ nghịch ngợm, thêm cả đôi chút hóm hỉnh. Phượng lảng cái quai ví về đằng trước; nhí nhảnh:

– Anh chiêm ngưỡng em, hay là lại méo mó nghề nghiệp, định lấy kiểu đấy?

Sĩ bật cười, anh đặt nhẹ bàn tay vào đáy lưng Phượng, dìu nàng đi:

– Chúng mình gặp nhau nhiều rồi nhưng mới đi chơi lâu lần này là vài lần; phải không Phượng nhỉ?

– Vâng.

– Phượng đã biết gì về anh chưa?

– Anh đứng đắn như ông cụ.

– Còn gì nữa?

– Lần nào đến nhà anh, em cũng thấy anh đang khát nợ!

– Ủ. Nhưng sao em cứ đến đúng vào lúc anh đang khát nợ? Càng hay. Anh nghèo, chỉ khác Sơn một chút...

– Nhưng em cũng chỉ mong có một cái nhà nhỏ...

– “Một túp lều tranh hai trái tim vàng” phải không? Thế lấy tiền đâu cho em đánh bạc?

– Anh chỉ được cái...

– Anh nói thật đấy chứ.

– Em chỉ định nói... tuy em là con nhà giàu, nhưng em không phải là hạng gái cưới chồng, thì lúc cần lập gia đình bắt đầu, ít ra cũng có cái nhà như anh Sơn với An, chứ đừng khổ quá, mất cả hạnh phúc.

– Đúng.

– Thế sao anh còn mĩa em?

– Anh sợ rằng Phượng chưa phân biệt được hai thứ nghèo. Anh chỉ là nghèo túng. Hôm nào anh sẽ rủ Phượng trở lại thăm vợ chồng Sơn để em biết thêm, thế nào là nghèo đói.

Phượng ngẫm nghĩ một lát, rồi nhoẻn cười, giọng thăm dò:

– Anh hỏi em nhiều rồi, bây giờ em hỏi anh một câu, một câu thôi...

Sĩ gật đầu:

– Sẵn sàng.

Phượng khẽ liếc Sĩ một cái rồi ngoảnh đi mỉm cười, giọng bền lễn:

– Tại sao cứ ai làm cái nghề gì mà

chữ “sĩ” kèm theo thì đều nghèo cả? Hoặc nghèo túng hoặc nghèo đói.

Sĩ bật cười:

– Chẳng cú. Bác sĩ, ca sĩ nghèo đâu?

Phượng cũng bật cười:

– Văn sĩ như anh Sơn, hay họa sĩ như anh, cơ mà!

– Chưa chắc ạ, Bennett, “viết báo” đấy, sao cũng giàu?

– Vì hắn là ký giả Mỹ.

– Chỉ cần một lần triển lãm này, nếu bán được, anh cũng sẽ giàu. Em còn nhớ không, Bennett đã hứa, hắn sẽ viết một bài thật dài cho phòng tranh của anh. Tờ báo đó có thể lực quốc tế. Ở đây đang đông du khách, chợ phiên mở lâu cả tháng. Hy vọng lắm chứ...

Hai người đã vào tới trong phố tự lúc nào không biết. Vừa lúc một chiếc taxi chạy đến, Sĩ vẫy lại:

– Khuya rồi đấy. Anh đưa Phượng về?

Ngồi vào xe xong, Phượng ngả đầu lên vai Sĩ, ngược nhìn anh, nói thầm:

– Em sợ anh khó giàu lắm. Bởi vì anh đã lấy tên là Kiệt Sĩ. Kiệt là kiệt quệ.

Sĩ khôì hài giờ một nắm tay ra trước mặt:

– Không. Kiệt là kiệt liệt!

– Thì cũng thế. Liệt là tê liệt. Bậy. Oanh liệt!

Phượng với lên, hai ngón tay nhón lấy mũi Sĩ, khe lay:

– Anh biết tại sao em yêu anh, yêu từ bao giờ không?

– Chưa.

– Ngay trong tiệc cưới anh Sơn và An. Bức tranh của anh mừng hai người treo ngay trước mặt em. Đôi vợ chồng buồn buồn nhìn nhau. Vợ nâng cái áo mưa đang vắt trên tay chồng, hình như sắp đem cất đi. Cái nôi bằng tre. Thằng bé ngủ mà cười, Hai bàn tay mồm mồm cùng nắm chặt lại, áp sát hai bên má. Ánh sáng thì có vẻ mới chập tối mà trong nhà chỉ thấp đèn dầu, Ngoài cửa sổ mưa loáng thoáng...

Sĩ cúi xuống, nói trên môi Phượng:

– Cám ơn em.

Trong chiếc hôn. Sĩ còn nghĩ thầm: “Thế ra Phượng đã yêu mình ngay từ tối hôm đó. Nhưng...”

Tối hôm đó, Sơn với An đã lập hôn thú, về ở chung rồi, họ mới thết tiệc, tiệc trà, tại nhà riêng, chỉ có độ mười người, toàn bạn thân, thân nhất. Sơn và An đã cố tình xếp chỗ cho Sĩ và Phượng ngồi cạnh nhau. Sau đó, họ còn làm bộ ân cần nhờ Sĩ đưa Phượng về. Dọc đường, có lúc Sĩ đã nghĩ đến Sơn, đến An, và những lần anh gặp phải trường hợp gọi là “nằm xem thạch sùng đuổi nhau trên trần nhà”. Rồi Sĩ chợt muốn cưới Phượng. Nhưng ngay bấy giờ Sĩ lại hiểu rằng chẳng bao giờ anh cưới Phượng được.

Sĩ đã biết trước như vậy qua câu chuyện sơ giao giữa anh và Phượng. Chẳng hạn, vô cớ Phượng đã than nhớ

cậu em đang học bên Pháp, và phàn nàn cái máy lạnh vừa hư, thợ chưa đến sửa. Còn có lúc Phượng rụt đầu, thè lưỡi để làm ra giật mình vì chiếc Buick chạy qua, giống xe của cha nàng. Nhưng có lẽ Sĩ chỉ khó chịu nhất vì Phượng hay nói pha tiếng Pháp bằng cách nuốt âm “r” vào cổ họng, “rien” thành “ghiêng”

Mùi hoa ngọc lan, dạ hương vừa thoảng vào trong xe. Bằng kinh nghiệm Sĩ không cần ngó ra ngoài, anh cũng biết đã về tới đầu con đường dẫn vào nhà Phượng. Phượng tự mình mở cửa chạy nhanh vào cổng, gọi chuông xong mới quay lại hươ tay chào Sĩ. Chiếc taxi vừa chạy tiếp một quãng, Sĩ cũng xuống xe, thủng thỉnh đi bộ.

Một thôi dài tình cờ gặp cái quán rượu. Sĩ tạt vào. Chỉ còn mấy người, toàn người Mỹ.

Nhấp một ngụm bia nhỏ, chậm rãi châm điều thuốc, bây giờ Sĩ lại nhớ Phượng bằng một cảm giác chua sót xa xôi. Đang ngẫm nghĩ thì anh chợt nghe đằng sau có ai vừa xịt mùi. Một người Mỹ ngồi đan tay đỡ cằm, tấm khăn trắng che kín miệng. Hắn ngồi trong góc tối, nhưng nhìn kỹ Sĩ cũng trông rõ một bên mắt đang giở giọt, chảy dài xuống gò má.

Hàng ghế đầu bên ngoài quầy rượu đang bỏ không. Sĩ cầm cả chai lẫn cốc, vào ngồi đối diện với gã quản lý:

– Khóc đấy à?

Người đàn ông còn giả vờ cúi xuống tìm kiếm cái gì, lúc ngừng lên mới trả lời:

– Dạ khóc.

– Sao vậy?

– Va thương con Oanh, chiêu đãi viên ở đây, mà mấy bữa rày nó lảnh mặt, không tiếp.

– Quá ta!

Sĩ cúi xuống mỉm cười với cốc bia của mình.

✱

Đến lúc đứng chờ xe, Sĩ mới chợt nảy ra ý nghĩ rủ Phượng cùng đến ăn giỗ mẹ An. Bởi vì Sĩ đã tỉ mỉ đoán trước mâm cỗ đạm bạc ở nhà Sơn và nhân đó, anh sực nhớ có lần đã muốn để Phượng biết thêm “thế nào là nghèo đói”.

Sĩ vừa quay bước về phía cái phòng điện thoại công cộng, bỗng nghe nhiều

tiếng reo đằng sau, rồi bọn trẻ hòa nhau chạy vào con đường rẽ, ngay đầu phố.

Tò mò, Sĩ đi theo. Một đám cưới. Cả chú rể và bốn phù rể người Mỹ, đều mặc quốc phục Việt Nam, cũng đủ cả khăn xếp, áo chùng thâm, quần dài trắng, dép Gia định. Nhíu mắt nhìn vào, Sĩ thấy giữa đám đông nhà gái có bà cụ tóc bạc phơ, đang ngồi chễm chệ ở góc sập, trước cái tủ chè, rõ ra là bà nội đang chờ chấp lễ. Anh buột miệng:

– Bầy đặt!

Bên cạnh Sĩ. thiếu phụ bé con đứng xem, nói một mình:

– Cô dâu dạy Anh văn, chú rể cũng dạy anh văn.

Gã trai đang ăn dở gói thịt bò khô, chép miệng:

– Học giỏi quá, giàu quá đâm khó lấy chồng, cuối cùng lấy Mỹ... là tiện nhất!

Sĩ mỉm cười bỏ đi. Anh liên tưởng đến những cái gật đầu đặc ý của Bennett hôm nào. Có lần vui miệng. Sĩ đã kể lại chuyện một người Mỹ phải khóc vì cô hầu hàn tên là Oanh. Bennett đã thú nhận chính mình cũng mê con gái Việt Nam.

Hắn bảo gái Nhật đã hơn gái Mỹ nhưng còn kém gái Việt. Gái Mỹ chỉ biết làm tội đàn ông, gái Nhật chỉ biết tuân phục đàn ông, riêng gái Việt vừa biết chiều chuộng vừa biết hành hạ đàn ông..

Khác hẳn mọi khi, lần này, chuông vừa dứt, Sĩ đã nhận ngay được tiếng “Oui” đài các, quen thuộc. Bất giác, anh hếch mặt lên để làm cái cử chỉ hóm hỉnh một mình:

– Anh đây. Chiều nay nhà Sơn có giỗ, lại là giỗ mẹ An. Em với An thân nhau, nên anh định rủ em cùng đi...

– Tiếc quá. Sao anh không bảo sớm một tí, độ mười lăm phút trước em vẫn chưa bận việc gì.

– Em bận việc gì?

– Vừa nhận lời... ngồi sòng với lũ bạn. Chúng nó sắp tới rồi.

– Nếu biết thế, anh đã rủ em từ lúc này, không đứng xem cái đám cưới...

– Đám cưới có gì lạ mà anh cũng đứng xem?

– Chú rể người Mỹ mặc quần áo dài, đội khăn xếp!

Phượng cười đến phát ho:

– Thế thì Bennett lạc hậu rồi. Tối qua, đến chơi, hẳn vẫn yên trí đấy là sáng kiến của riêng hẳn...

– Bennett đến chơi à?

– Em tưởng anh biết rồi? Ngày hai lần là thường!

– Nó muốn gì?

– Anh đoán xem.

– Thế là thế nào?

– Ngại nhất là hẳn đã lấy lòng được ba em. Ba em vẫn bảo « thằng ấy được ». Được ở chỗ trí thức, từng trải, có sự nghiệp, và làm nhiều tiền, hơn xa lũ bạn của em toàn dờ ông dờ thằng, hoặc có tiếng mà không có miếng...

– Đấy chỉ là ý kiến của ba.

– Nhưng ba em cũng đe rằng cha mẹ đặt đâu phải ngồi đấy.

– Anh hiểu em muốn nói gì rồi.

– Em không biết trả lời ra sao nữa. Chỉ vì ông cụ nói cũng có lý.

Sĩ đã toan hỏi Phượng một điều gì đó, nhưng anh lại vội vàng hạ máy, vừa cúi xuống vừa nói nốt:

– Anh sẽ đến gặp Phượng ngay bây giờ.

Sĩ xô cửa, nhìn ngược nhìn xuôi để tìm xe taxi chạy nườm nượp, nhưng chiếc nào cũng có khách. Đứng chờ mãi dần dà Sĩ trở thành lưỡng lự, hơn nữa cả hơi thở, da thịt cũng nói ra, mát hẳn.

Chiếc xích lô dừng lại, gã phu xe tụt xuống, cười trong hai ngón tay kẹp điều

thuốc, và cúi xuống điều thuốc của Sĩ. Đưa cả bao diêm cho gã, rồi Sĩ lẳng lặng ngồi vào xe.

Con đường đồ thẳng ra ngã tư. Chiếc xe ca đưa đón nhân viên của hãng Hải quân Mỹ chết máy, nằm không. Chung quanh có đến một tiểu đội quân cảnh cũng người Mỹ, đứng tản thành từng nhóm nhỏ, hờm sùng, trông chùng. Họ với đám đông hiếu kỳ cùng tỏ ra nghe ngóng thoát nhìn cứ tưởng có đảo chính.

Về chiều, nắng quái đang ngọt ngọt, bỗng rợp đi. Tòa nhà chúng cư chặn kín cả phía Tây. Tòa nhà còn xây dở mới xong đến lầu một, nhưng đã thấy những ô cửa sổ che rèm quần áo phơi đầy ngoài lan can. và tiếng máy lạnh kêu rừ rừ. Tầng dưới cũng đóng lưới, ở mé cửa chính mấy cái phung xăng quây lại, chỉ nhìn được đôi kính râm, cái mũ sắt và ngọn

súng trường nhô lên. Ngoài vỉa hè đoàn xe màu ô liu, vẽ sao trắng, đậu dài.

Khu vườn hoa cắt quãng hai dãy phố. còn vắng, một họa sĩ người người da trắng chấp tay sau lưng, cúi đầu đi lẩm cẩm trước giá vẽ và người phu quét chống chổi, đứng tò mò.

Dưới một gốc cây, anh xích lô đang kiễng chân, bá vai nói thầm với gã thủy thủ tóc vàng như ánh than, má đỏ như gấc chín. Dưới một gốc cây nữa, hai người con gái bán hàng xách đang chặn bước một người da đen mặc thường phục, mấy cái áo gối bằng sa tanh rũ ra sáng loang loáng. Thằng bé đánh giày đang ngồi bệt ở chân tường, bỗng đứng bật dậy, tay xách hộp, tay vốc một vốc đất trong cái chậu cảnh để gần đấy, rồi vùng chạy. Nó rượt theo mấy ngoại kiều vừa ở đâu bước ra. Nó đi lẻo đẻo, nói lảm

nhảm. Một lát nó cúi nhanh, xoa đất lên mũi giày của anh chàng vừa lắc đầu. Hắn nắm tay dặm chân, dợm đuổi. Nó nhảy lùi ra xa, nhoẻn cười.

Một chiếc máy bay trực thăng bay tạt xuống. Lá rụng, chim bay rạt rào. Tiếng cánh quạt vừa lảng ra xa, thì vừa lúc ở đầu đó vọng về hai tiếng súng đại bác nổ cách quãng, tiếng sau nghe xa hơn tiếng trước, và âm hưởng cũng ừ ừ gần giống nhịp điệu tát nước gầu sông.

Sĩ dừng lại trước căn nhà gỗ cao lêu nghêu vì hẹp bề ngang mà lại hai tầng. An chạy ra, chạy ra như đột hiện, một tay còn cầm đôi đĩa tre:

– A anh Sĩ, tụi này tưởng anh không đến.

Sĩ mỉm cười, theo An trở vào. Sơn ở trên gác xuống, đứng lại lưng chừng cầu thang, hỏi xuống:

– Phụng đâu?

Sĩ chống tay, ngồi ghé lên một góc đi-văng, quần áo vút ngổn ngang, anh nhắc cái bàn là, khê lia nhanh trên tấm mền:

– Sắp đi đâu mà sửa soạn đây?

Sơn lại quay lên gác

– Ở không thì bới việc, chứ đi đâu. Lên đây!

Đứng ở chân cầu thang, tình cờ Sĩ nhìn thẳng vào trong bếp, anh thấy An đang cúi húi xào nấu gì đó, mái tóc lâu ngày chưa được uốn lại trông rời rạc, khô cứng như người vừa ốm dậy. Sơn

vừa dọn xong đám sách báo, đem chất đống dưới sàn gác rồi anh loay hoay phủ tấm vải nhựa lên mặt bàn, cái áo thun rách một miếng to tướng hở ra gần hết dãy xương sườn. Sĩ chép miệng:

– Bàn thờ, hở?

Sơn cũng chép miệng:

– Ủ, bàn thờ.

Chẳng biết làm gì, Sĩ bỏ đi loanh quanh làm sàn gác chuyển kêu, nứt kẽ, nhiều chỗ trông rõ cả ánh đèn nhà dưới.

Hồi lâu. Sĩ tạt ra hiên, nhìn ngược về đầu ngõ anh thấy ngoài phố vẫn có vẻ ngày còn sớm hơn trong hẻm.

